

Số: /PGDDT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2023-2024, cấp THCS

Vĩnh Bảo, ngày tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường TH&THCS, THCS.

Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Công văn số 2156/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2023 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Thực hiện Báo cáo số 666/BC-UBND ngày 21/8/2023 của UBND huyện Vĩnh Bảo về Tổng kết nhiệm vụ năm học 2022-2023, triển khai nhiệm vụ 2023-2024 và tình hình thực tiễn của huyện Vĩnh Bảo, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với Giáo dục cấp THCS cụ thể như sau:

A. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Năm học 2023-2024 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 10/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVI và Đề án 2568/ĐA-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về "Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030", là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVI nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT Hải Phòng và UBND huyện, trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2022-2023 và tình hình thực tiễn trên địa bàn huyện, các trường TH&THCS, THCS trên địa bàn huyện thực hiện cần tập trung cao chuẩn bị tốt mọi điều kiện cơ sở vật chất gắn liền với việc thực hiện mục tiêu quốc gia Chương trình nông thôn mới kiểu mẫu, thực hiện tốt bồi dưỡng đội ngũ chuẩn bị cho việc triển khai nhiệm vụ năm học; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, sáng tạo bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với tình hình thực tiễn.

Tiếp tục thực hiện chương trình GDPT hiện hành đối với lớp 9 theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và giáo dục; tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục; triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế của năm học 2022-2023 góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học như: công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; đặc biệt là công tác phòng, chống dịch bệnh; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục trung học;

2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp theo Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 10/6/2023 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai, kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND huyện; đồng thời xây dựng dự thảo sắp xếp các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo năm 2023; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4. Tiếp tục phát triển đội ngũ nhà giáo, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ và cán bộ quản lý giáo dục; quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường kỷ luật kỷ cương công vụ, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học;

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong dạy và học, trong quản lý; từng bước xây dựng mô hình lớp học thông minh tại một số trường trọng điểm. Đẩy mạnh việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3 đối với cấp THCS. Đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ 1 và thực hiện tốt công tác tuyên truyền về vai trò và tầm quan trọng của việc dạy và học ngoại ngữ nói chung, trong đó có tiếng Hàn Quốc, tiếng Nhật Bản, tiếng Trung Quốc,... trong thời đại mới để đáp ứng yêu cầu của thành phố và đất nước; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như TOEFL.

6. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; thực hiện hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong các nhà trường;

7. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn; tăng cường việc quản lý hồ sơ chuyên môn bằng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử.

8. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục;

9. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông Giáo dục và Đào tạo.

C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

- 100% các đơn vị kết nạp ít nhất 01 đảng viên mới.

- 100% các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn, an ninh trường học; không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm và chấm dứt tình trạng lạm thu trong nhà trường.

- Huy động 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trung học, giảm tỷ lệ bỏ học, tỷ lệ lên lớp đạt 99.9%, tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 100%;

- 100% các đơn vị hoàn thiện kế hoạch cải tiến chất lượng (đối với trường trong thời hạn còn chuẩn) và hoàn thiện hồ sơ tự kiểm tra đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia, phân đầu có từ 4 đến 05 trường được công nhận lại và công nhận mới trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất

lượng giáo dục⁽¹⁾; chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9 trong năm học 2024-2025;

- Phân đầu tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đạo tạo đạt chuẩn và trên chuẩn trên 95%; 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành việc bồi dưỡng các mô-đun cho giáo viên và cán bộ quản lý trên phần mềm LMS;

- 100% các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với bối cảnh thực tiễn của đơn vị và hoàn thiện chương trình giáo dục năm học theo đúng thời gian quy định;

- 100% các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc đổi mới kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT/BGDĐT đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT đối với học sinh lớp 9; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường và tham gia đầy đủ có hiệu quả các chuyên đề, chuyên môn cấp cụm, cấp huyện với các nội dung trọng tâm trong năm học; tích cực tham gia các hoạt động phong trào, hội thi, cuộc thi do Phòng, Sở GDĐT tổ chức.

- Kết quả đánh giá xếp loại học sinh:

- + Đối với lớp 6,7,8 ⁽²⁾ đánh giá kết quả rèn luyện: Tốt, Khá đạt 98% trở lên; đánh giá kết quả học tập: Tốt, Khá trên 80 % trở lên.

- + Đối với học sinh lớp 9 ⁽³⁾, xếp loại hạnh kiểm: Tốt, Khá trên 93%; học lực: Giỏi, Khá trên 80%; loại Yếu, Kém dưới 2%.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS 100%, tỷ lệ phân luồng sau TN THCS đạt 13%.

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT của toàn huyện phân đầu tỷ lệ thi đỗ vào lớp 10 THPT đạt 98% (năm học 2022-2023 đạt tỷ lệ 96%).

D. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. Phát triển mạng lưới trường, lớp; bảo đảm cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức sáp nhập các trường học theo Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 10/6/2023 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai, kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND huyện gắn với với các điều kiện cơ sở vật chất, đảm bảo chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

¹ Năm 2023 công nhận mới THCS Lý Học - Liêm Am, trường THCS Hiệp Hòa Hùng Tiến, công nhận lại và nâng chuẩn THCS Tân Hưng - Thị Trấn, Nhân Hòa - Tam Đa

⁽²⁾ Đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT/BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

³ Đánh giá theo Thông tư 58/2011/TTBGDĐT và Thông tư 26/2020/TT/BGDĐT.

- Tích cực, chủ động tham mưu với UBND huyện, UBND các xã, thị trấn để đầu tư nguồn lực về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đánh giá, công nhận trường đạt kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia theo Thông tư của Bộ GDĐT.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học, các phòng chức năng, trang thiết bị hiện đại, các công trình phụ trợ khác theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Thông tư số 14/TT/2020/BGDĐT, Thông tư số 16/TT/2022-BGDĐT;

- Tổ chức chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện việc kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo từng môn học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT để từng bước đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trung học

- Thực hiện rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên các đơn vị theo môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018, phối hợp với Phòng Nội vụ để tham mưu với UBND huyện xây dựng kế hoạch tuyển dụng và cử cán bộ giáo viên đi tham gia học các lớp bồi dưỡng bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lý đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019, đề xuất kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung, thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS phấn đấu đến năm 2025, 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường nền nếp, kỷ cương, năng lực nhận thức của cán bộ, giáo viên trong việc phát huy tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm, linh hoạt, sáng tạo xây dựng các phương án, giải pháp cho phù hợp để

hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học; tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo và các Quy định, Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06 /2019/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn, bồi dưỡng các mô-đun cho cán bộ quản lý, giáo viên trên phần mềm LMS; thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Chỉ đạo các đơn vị chủ động chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9 trong năm học 2024-2025; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, bảo đảm linh hoạt thực hiện chương phù hợp với tình hình thực tiễn của các đơn vị.

- Bảo đảm đủ phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học trực tiếp, trực tuyến; tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học **nhều hơn 06 buổi/tuần**, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

III. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng GDĐT⁽⁴⁾ huyện và điều kiện thực tiễn, các đơn vị cần thực hiện tốt một số công việc sau:

1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học, trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên⁵.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (*không trùng với*

⁴ Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).

⁵ Trường hợp đặc biệt do khó khăn về đội ngũ giáo viên, tổ nhóm chuyên môn phải có văn bản đề xuất nêu lý do không thực hiện được và thực hiện theo phương án dạy song các phân môn: Lý, Hóa, Sinh

nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (sẽ có công văn hướng dẫn riêng).

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học. Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

1.2. Đối với lớp 9 thực hiện Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

1.3. Về việc dạy học lồng ghép, tích hợp, giáo dục đạo đức, lối sống

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

* **Ghi chú:** Việc thực hiện các nội dung trên phải được các đơn vị chỉ đạo thực hiện ngay từ khi xây dựng kế hoạch giáo dục các môn, kế hoạch giáo dục nhà trường.

1.4. Hoạt động giáo dục thể dục thể thao

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Các nhà trường xây

dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các môn TDTT để tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện, thành phố.

1.5. Đối việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

- Đối với các đơn vị có học sinh thuộc đối tượng khuyết tật học hòa nhập, các đơn vị căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT, ngày 29/11/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính để thực hiện việc tiếp nhận để học sinh khuyết tật được phát triển khả năng của bản thân, được hòa nhập và tăng cơ hội đóng góp cho cộng đồng và đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của người khuyết tật.

- Về kế hoạch giáo dục cá nhân, mỗi học sinh khuyết tật học hòa nhập có kế hoạch giáo dục cá nhân. Kế hoạch giáo dục cá nhân do giáo viên, phối hợp với gia đình người khuyết tật xây dựng trên cơ sở khả năng và nhu cầu của người khuyết tật, Chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học phù hợp với Điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục. Kế hoạch giáo dục cá nhân bao gồm các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu năm học và mục tiêu học kỳ; thời gian, nội dung, biện pháp và người thực hiện; kết quả đánh giá và Điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.

- Về kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập được thực hiện theo các quy định trong Thông tư của Bộ GDĐT.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học tích cực

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học⁶. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với **mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt** để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

- Đối với môn Lịch sử cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn liệu lịch sử khác nhau để tái hiện phục dựng lịch sử một cách khoa học, chân thực; đồng thời phải gắn với hoạt động thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.

⁶ Đối với lớp 6,7,8 thực hiện theo phụ lục trong Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020, lớp 9 khuyến khích các đơn vị vận dụng cho phù hợp, tiếp cận với Chương trình GDPT 2018.

- Đối với môn Ngữ văn thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT ngày 21/7/2022. Trong dạy đọc hiểu, giáo viên cần xác định ngữ liệu chỉ là phương tiện và việc tìm hiểu ngữ liệu là cách thức để hình thành, phát triển năng lực đọc hiểu văn bản. Vì vậy bên cạnh việc giúp học sinh hiểu được nội dung và hình thức của văn bản, cần chú ý trang bị cho học sinh công cụ, cách thức để đọc hiểu các văn bản cùng thể loại hoặc loại hình với văn bản được học.

b) Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục, thực hiện việc quản lý hồ sơ của nhà trường, giáo viên **bằng hồ sơ điện tử**. Các đơn vị chỉ đạo giáo viên chủ động **xây dựng các bài học điện tử** để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh trung học theo quy định tại các Thông tư của Bộ GDĐT. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá yêu cầu cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình. Không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn công văn số Công văn số 3280/BGDĐT- GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá, sử dụng ma trận và đặc tả đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ học sinh. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên kiểm tra đánh giá định kỳ bằng bàn thực hành, dự án học tập.

- Đối với môn Ngữ văn 6, 7, 8, thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo hướng dẫn trong Công văn số 3175/BGDĐT ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT; đồng thời chủ động định hướng kiểm tra đánh giá học sinh lớp 8 hướng tới kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025. Đối với môn Ngữ văn lớp 9, khuyến khích các đơn vị kiểm tra đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT; đồng thời các đơn vị tiếp tục bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học trước để chủ động xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kỳ, đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Đối với môn Lịch sử, tăng cường kiểm tra đánh giá bằng các câu hỏi khai thác sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ máy móc.

- Đối với học **sinh chuyển đổi môn học** thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH, ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh, tại cột Ghi chú của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô "*Kết quả học tập, rèn luyện trong hè*"⁽⁷⁾.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định⁽⁸⁾, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Về kiểm tra, khảo sát chất lượng, căn cứ vào tình hình thực tiễn Phòng GDĐT sẽ tổ chức khảo sát chất lượng một số khối, lớp phù hợp với tình hình thực tiễn nhưng không lấy kết quả kiểm tra khảo sát chất lượng làm tiêu chí để đánh giá, thưởng điểm các trường và giáo viên dạy học.

⁷ Ghi rõ thông tin: Điểm kiểm tra chuyển đổi sang môn...:“số điểm”.

⁸ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

4. Công tác dạy thêm, học thêm (DTHT)

- Các trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ, UBND thành phố, Sở GDĐT, UBND huyện về công tác dạy thêm, học thêm⁹); Chủ động kiện toàn Ban chỉ đạo DTHT, xây dựng kế hoạch DTHT, thiết lập hồ sơ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường; các lớp tổ chức dạy thêm trong nhà trường thực hiện theo mục 2, Điều 5 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc việc cam kết chất lượng trong dạy thêm học thêm: Giáo viên cam kết với phụ huynh học sinh, giáo viên cam kết với Hiệu trưởng, Hiệu trưởng cam kết với Phòng GDĐT huyện;

- Đối với giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định DTHT, chủ động xây dựng kế hoạch DTHT, giáo án DTHT phải được BGH phê duyệt.

- Việc thu chi DTHT phải đảm bảo đúng theo các văn bản chỉ đạo, đồng thời hướng tới hiệu quả trong hoạt động DTHT, gắn liền quyền lợi với trách nhiệm của giáo viên trong hoạt động DTHT và được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị;

- Phòng GDĐT huyện tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc tổ chức thực hiện công tác DTHT nhằm tư vấn, hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng DTHT;

5. Công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT và tình hình thực tiễn, Phòng GDĐT sẽ xây dựng kế hoạch tổ chức các kỳ thi, kỳ giao lưu học sinh giỏi như: Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, Cuộc thi KHKT dành cho học sinh lớp 8,9, Cuộc thi giải Toán và các môn KHTN bằng Tiếng Anh, Giải toán lớp 8 bằng máy tính, học sinh giỏi các môn TĐTT, kỳ lưu học sinh giỏi huyện với lớp 6,7,8...Phối hợp với Trung tâm Thể dục-Thể thao huyện tổ chức giải Việt dã, giải vật, cho phù hợp với tình hình thực tiễn (*sẽ có kế hoạch riêng*)

Các đơn vị động viên khuyến khích học sinh tham gia một số kỳ thi, cuộc thi qua mạng Internet do các tổ chức có uy tín trong khu vực và quốc tế.

6. Công tác bồi dưỡng ôn thi vào lớp 10

- Phòng GDĐT huyện, tiếp tục tổ chức chuyên đề cấp huyện nâng cao chất lượng điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 đối với môn Toán, Ngữ văn và môn Tiếng Anh. Đồng thời tổ chức các đợt thi thử trong năm học 2022-2023.

⁹ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của UBND thành phố về việc ban hành quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND thành phố về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 146/SGDĐT-TTr ngày 14/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện quy định dạy thêm, học thêm trong nhà trường; Công văn 158/SGDĐT-TrH ngày 22/01/2020 về việc thực hiện Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo,

- Các đơn vị, tổ chức tổng kết đánh giá công tác ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 một cách nghiêm túc. Trên cơ sở đó tìm ra những nguyên nhân yếu kém và tổ chức Hội thảo chuyên đề cấp trường môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 trong năm học 2024-2025;

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng điều chỉnh chương trình các môn, bổ sung các kiến thức trong Chương trình GDPT 2018 mà không có trong chương trình hiện hành, tận dụng thời gian để dạy học những kiến thức trọng tâm, cốt lõi, cơ bản trong chương trình, đặc biệt là môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh;

- Giáo viên dạy các bộ môn ôn thi vào lớp 10, ngay từ đầu năm căn cứ vào bộ đề cương đã xây dựng từ những năm học trước tiếp tục bổ sung, điều chỉnh hoàn thiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng trong các buổi dạy thêm, học thêm. Từ đó đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế tồn tại của những năm học trước. Tích cực sưu tầm, xây dựng ngân hàng đề; đổi mới phương pháp dạy bồi dưỡng; tăng cường công tác kiểm tra; phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc quản lý học sinh.

7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân học sinh. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức kỹ năng, lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh.

IV. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

1. Các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với cơ sở Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

2. Cơ sở giáo dục phải đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường; kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

V. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Nhà trường tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường:

Cần phát huy trí tuệ, tinh thần tự chủ, linh hoạt, sáng tạo của đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sự linh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình các môn học. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn trong năm học; nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào những vấn đề trọng tâm của năm học như: sinh hoạt chuyên môn theo hướng **nghiên cứu bài học**, xây dựng đặc tả ma trận bài kiểm tra định kỳ, việc **ứng dụng sử dụng các phần mềm dạy học và kiểm tra đánh giá** học sinh, dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp, giáo dục STEM, **bồi dưỡng ôn thi vào 10 THPT** và các vấn đề khó xuất phát từ thực tiễn của đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Các hoạt động sinh hoạt chuyên môn cần được tổ chức rút kinh nghiệm nghiệm túc để giáo viên học tập, rút kinh nghiệm trong các chuyên đề; đặc biệt là chuyên đề nghiên cứu bài học để giáo viên từng bước hoàn thiện kế hoạch bài học, cách tổ chức các hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

3. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học

- Phòng GDĐT huyện sẽ xây dựng kế hoạch kiểm tra (*kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất...*) các trường trong năm học 2023-2024, trong đó tập trung kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; đặc biệt là công tác an toàn, an ninh trường học, công tác phòng chống dịch bệnh và việc thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách;

- Phòng GDĐT huyện yêu cầu các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ với nội dung toàn diện (xây dựng nề nếp, thực hiện quy chế chuyên môn, công tác tài chính, việc thực hiện quy chế dân chủ, tập trung vào những vấn đề, tồn tại, hạn chế của đơn vị); đồng thời làm tốt công tác tư vấn, giúp đỡ đơn vị giáo viên, thực hiện lưu trữ hồ sơ kiểm tra khoa học, đầy đủ, đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kỳ hình thức nào⁽¹⁰⁾.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số

¹⁰ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nội dung chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục theo bộ chỉ số góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành, cụ thể:

- Sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nền tảng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, xây dựng phòng tin, máy tính kết nối mạng Internet và thiết bị trình chiếu trong lớp học;

- Triển khai, sử dụng phần trong công tác quản lý như: sử dụng chữ ký số, phần mềm thu không dùng tiền mặt, phần mềm tuyển sinh, phần mềm quản lý hồ sơ điện tử, học bạ điện tử, phần mềm kế toán, phần mềm kiểm tra trực tuyến...;

- Tăng cường, sử dụng hiệu quả sử dụng các phần mềm trong dạy học và kiểm tra đánh giá bằng việc sử dụng trên phần mềm hệ thống để kiểm tra đánh giá học sinh;

- Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng giáo viên trên hệ thống LMS;

5. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

b) Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; có giải pháp phù hợp để khắc phục khó khăn, vướng mắc khi sử dụng hệ thống và bảo đảm tính pháp lý của số liệu; đăng kí với Sở GDĐT thời điểm kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo từng mức độ quy định trước ngày 20/12/2023.

6. Công tác truyền thông giáo dục

Phối hợp hiệu quả với Đài truyền hình Hải Phòng, cơ quan báo chí thành phố để đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục để có nhiều tin, bài viết đăng tải. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các trang web, Zalo, Fanpage book, facebook của nhà trường để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Về thực hiện các khoản thu, chi, xã hội hóa giáo dục

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu, chi đúng theo các văn bản quy định của nhà nước như dạy thêm, học thêm, các khoản thu hỗ trợ các hoạt động giáo

dục theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND, ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng và Hướng dẫn liên sở số 03/HDLĐ-GDDĐT-STC ngày 26/9/2022 của liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Tăng cường các giải pháp đẩy mạnh công tác XHHGD, thu hút các nguồn tài trợ từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước để đầu tư xây mới các phòng học, phòng chức năng, mua sắm trang thiết bị dạy học đảm bảo trên sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, trên tinh thần tự nguyện không áp đặt, không cào bằng nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

VII. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Đối với Phòng GDĐT huyện

Tiếp tục kiện toàn Khối thi đua cấp THCS, xây dựng tiêu chí thi đua của khối THCS cho phù hợp với nhiệm vụ năm học 2023-2024.

2. Đối với các đơn vị

- Các nhà trường thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp “ki luật tích cực” để rèn luyện tinh thần kỉ luật, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường, thầy, cô, bạn bè và cộng đồng.

- Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng học sinh, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan toả trong cộng đồng.

3. Công tác báo cáo, đánh giá thi đua

- Việc báo cáo của các nhà trường về Phòng GDĐT cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- + Đúng thời gian quy định;
- + Đủ nội dung, đúng cấu trúc;
- + Thông tin chính xác kịp thời, số liệu rõ ràng.

- Tiếp tục đổi mới đánh giá, bình xét công tác thi đua cho phù hợp, cụ thể:

+ Khuyến khích các nhà trường có giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục;

+ Các minh chứng đánh giá rõ ràng, minh bạch, khách quan;

+ Động viên những trường có điều kiện khó khăn nhưng đã cố gắng vươn.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GDĐT hướng dẫn, triển khai và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 một cách kịp thời; tổ chức giao ban chuyên môn hướng dẫn các trường thực hiện công tác chuyên môn vào đầu tháng 9; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm

vụ năm học 2023-2024 của các đơn vị.

2. Các trường căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng GDĐT và tình hình thực tiễn của nhà trường, địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, liên hệ với Phòng Giáo dục và Đào tạo để được chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- CT, các PCT HĐND, UBND huyện (để báo cáo);
- Lãnh đạo, chuyên viên phòng GD&ĐT;
- Đài phát thanh huyện;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Các trường TH&THCS, THCS;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Đoàn Văn Thành

